

Mẫu số: C 28-THADS  
(Ban hành theo TT số: 01/2016/TT-BTP  
ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp)

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN CHÂU THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/QĐ-CCTHADS

Châu Thành, ngày 19 tháng 3 năm 2020

CỤC TH.A DÂN SỰ TỈNH BẾN TRE  
Số: 721  
Ngày: 23/3/2020  
huyện:  
Số sơ số:

**QUYẾT ĐỊNH**  
Về việc giảm giá tài sản (lần 2)

**CHẤP HÀNH VIÊN**

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 66/2017/DSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Bản án số 311/2017/DSPT ngày 07/12/2017 và Quyết định số 145/QĐ-SCBSBA ngày 01/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 693/QĐ-CCTHADS ngày 06/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 02/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ thông báo số 105/ĐG ngày 10/02/2020 của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bến Tre về việc hoàn trả hợp đồng đấu giá tài sản;

Căn cứ thông báo số 87/TB-CCTHADS ngày 12/02/2020 và phiếu báo phát ngày 12/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giảm giá tài sản của ông Nguyễn Văn Tư, sinh năm: 1948 và bà Trần Thị Nhi, sinh năm: 1950 - Địa chỉ: Địa chỉ: Ấp An Hòa, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

Tài sản giảm giá gồm:

**1. Quyền sử dụng đất:** Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 005902, số vào sổ cấp GCN: CH03223 do UBND huyện Châu Thành cấp ngày 20/11/2013. Một phần thửa số 171, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre do bà Trần Thị Nhi đứng tên quyền sử dụng đất. Phần đất có diện tích 340,3 m<sup>2</sup>, loại đất ở nông thôn là 50 m<sup>2</sup> và đất trồng cây lâu năm là 290,3 m<sup>2</sup>.

## 2/ Công trình xây dựng đã qua sử dụng (nhà phụ):

Diện tích 131,8 m<sup>2</sup>. Năm hoàn thành xây dựng: 1990. Kết cấu: Móng, cột, đà bê tông cốt thép; Nền lát gạch men; Cửa đi, cửa sổ gỗ; Tường xây gạch trát vữa sơn nước, mặt tiền trát đá mài; Trần nhựa; xà gồ gỗ; Mái lợp tole; Nhà vệ sinh trong thiết bị vệ sinh trung bình. Phía trước có xây dựng mái che tiền chế.

\* Hiện trạng: Tổng quan công trình qua nhiều năm sử dụng có dấu hiệu xuống cấp như: Tường bong tróc, ổ vàng, rong rêu, xuất hiện vết nứt; Nền gạch trầy xước; Trần thấm ô; Mái tole gỉ sét; Mái che tiền chế trước nhà gỉ sét, .... Tuy nhiên, kết cấu vẫn còn ổn định và hiện đang sử dụng bình thường.

## 3/ Cây trồng trên đất. Bao gồm:

- Dừa: Loại 1 (Từ 6 năm trở lên, có trái ổn định) có 02 cây; Mới trồng (Dưới 1 năm tuổi).

- Xoài: Loại 3 (Từ 1 năm đến 3 năm) có 01 cây.

- Tắc: Loại 1 (Từ 2 năm tuổi trở lên, có trái ổn định) có 01 cây.

- Chanh: Loại 1 (Từ 3 năm tuổi trở lên, có trái ổn định) có 04 cây.

- Bưởi các loại : Loại 2 (Từ 4 năm đến 7 năm) có 06 cây.

- Mít : Loại 1 (Từ 10 năm tuổi trở lên, có trái ổn định) có 01 cây.

- Vú sữa : Mới trồng (Dưới 1 năm) có 01 cây.

- Chuối : Có 02 bụi (Bụi 03 cây trở lên).

**Tổng giá trị tài sản** (quyền sử dụng đất, công trình xây dựng và cây trồng trên đất) là: **1.654.618.080đ** (*Một tỷ sáu trăm năm mươi bốn triệu sáu trăm mười tám ngàn không trăm tám mươi đồng*).

Mức giảm giá là **5%** (Bốn phần trăm). Cụ thể:

Giá đã bán không có người đăng ký mua là **1.654.618.080đ** (*Một tỷ sáu trăm năm mươi bốn triệu sáu trăm mười tám ngàn không trăm tám mươi đồng*), giảm **5%**, tương ứng với số tiền giảm là: **82.730.904đ** (Tám mươi hai triệu bảy trăm ba mươi ngàn không trăm lẻ bốn đồng). Giá trị tài sản sau khi giảm là **1.571.887.176đ** (*Một tỷ năm trăm bảy mươi một triệu tám trăm tám mươi bảy ngàn một trăm bảy mươi sáu đồng*) để tiếp tục đấu giá.

**Điều 2.** Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./

### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Cục THADS tỉnh Bến Tre (Đăng tải công TT điện tử);
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



**CHẤP HÀNH VIÊN**

**Phạm Thị Thanh Vinh**